

Số: 10/CNPM

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 27 tháng 12 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Phú Mỹ (**Mã chứng khoán: PMW**)
 - Địa chỉ: 02 Độc lập, KP Tân Ngọc, Phường Phú Mỹ, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
 - Điện thoại liên hệ: 0254.3876576
 - E-mail: capnuocphumy@pmw.vn
 - Loại công bố thông tin: Bất thường khác

2. Nội dung thông tin công bố:

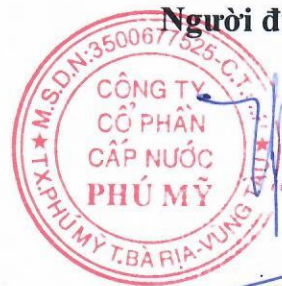
CTCP Cấp nước Phú Mỹ báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng
Thời gian hiệu lực từ ngày 27/12/2022.

3. Thông tin này đã được đăng tải tại website Công ty www.pmw.vn ngày 27/12/2022.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT



Người được UQ CBTT

Nguyễn Tấn Long

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC PHÚ MỸ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/BCKQ-CNPM

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 27 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 319/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 08/11/2022)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
2. Tên viết tắt: PHU MY WASUCO
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 02 Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TX. Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
4. Số điện thoại: (84.254) 3876576 Fax: (84.254) 3922009
Website: <http://www.pmw.vn>
5. Vốn điều lệ: 400.000.000.000 đồng
6. Mã cổ phiếu: PMW
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Phú Mỹ, Bà Rịa – Vũng Tàu
Số hiệu tài khoản: 76210000002967
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp số 3500677525 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 29/11/2004, cấp thay đổi lần thứ 16 ngày 29/07/2022.
 - Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600 (Chính)
2	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình đường ống cấp thoát nước	4299
3	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669

	Chi tiết: Kinh doanh các vật tư, trang thiết bị về ngành nước	
--	---	--

- Sản phẩm, dịch vụ chính: Khai thác, xử lý và cung cấp nước; xây dựng công trình đường ống thoát nước; kinh doanh các vật tư, trang thiết bị về ngành nước.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động (*nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành*): Không có.

II. Phương án chào bán

1. Tên cổ phiếu: **Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ**
2. Loại cổ phiếu: Cổ phần phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 7.000.000 cổ phiếu, trong đó:
 - + Phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu: 3.000.000 cổ phiếu;
 - + Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: 4.000.000 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu (đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu).
5. Tổng giá trị vốn huy động: 40.000.000.000 đồng (đối với chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu), trong đó:
 - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 40.000.000.000 đồng;
 - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
6. Phương thức phân phối:
 - 6.1. ***Phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu (Đã báo cáo kết quả đợt phát hành với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Công bố thông tin theo quy định)***
 - Tỷ lệ phát hành: 7,5% vốn điều lệ.
 - Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ hàng thập phân phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
 - 6.2. ***Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:***
 - Tỷ lệ chào bán: 10% vốn điều lệ.
 - Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ: Số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn khi chào bán cho các Nhà đầu tư khác được Công ty phát hành cho cổ đông là Công đoàn của Công ty. Giá phát hành đối với cổ phiếu lẻ: 10.000 đồng/cổ phiếu. Hạn chế chuyển nhượng: Trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
 - Phương thức xử lý cổ phần còn lại chưa phân phối hết: Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu là số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua (cổ đông hiện hữu không mua hết và/hoặc từ chối mua và/hoặc hết hạn

đóng tiền mua cổ phiếu mà không đóng tiền mua); Hội đồng quản trị lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phần còn lại chưa phân phối hết với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần, bằng mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu, tuân thủ với tiêu chí lựa chọn đối tượng chào bán và các quy định pháp luật.

- Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài bày tỏ quan tâm, mong muốn và đủ năng lực tài chính để đầu tư cổ phiếu PMW;
- Các nhà đầu tư có khả năng đóng góp cho sự phát triển của PMW;
- Các nhà đầu tư không có hoạt động kinh doanh ảnh hưởng tới lợi ích của PMW.
- Số lượng cổ phần mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua được chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của Hội đồng quản trị sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
- Tuân thủ quy định tại điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020: “Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.”
- Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán

7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 30/11/2022 đến ngày 27/12/2022

Trong đó:

- Thời gian đăng ký mua và nộp tiền do cổ đông hiện hữu thực hiện quyền: Từ ngày 30/11/2022 đến ngày 21/12/2022.
- Thời gian đăng ký mua và nộp tiền để xử lý cổ phiếu lẻ và phân phối cho nhà đầu tư được mua cổ phiếu không chào bán hết: Ngày 27/12/2022.

8. Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 27/12/2022.

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Sau khi Công ty hoàn tất thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

1. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 2.999.832 cổ phiếu, trong đó:
- Số cổ phiếu phân phối cho cổ đông theo tỷ lệ: 2.999.832 cổ phiếu cho 338 cổ đông;
- Số cổ phiếu xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: 168 cổ phiếu (số cổ phiếu này bị hủy bỏ).

2. Chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:



Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8 = 6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	3.999.594	3.999.594	3.999.594	339 (**)	339	-	406	100%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	406 (*)	406	406	2	2	-	-	0%
Tổng số		4.000.000	4.000.000	4.000.000	339 (**)	339	-	-	100%
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	4.000.000	3.999.594	3.999.594	339	339	0	406	100%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng số		4.000.000	3.999.594	3.999.594	339	339	0	-	100%

(*) Trong số 406 cổ phiếu còn lại bao gồm: Phân phối 145 cổ phiếu lẻ phát sinh khi thực hiện quyền cho 01 cổ đông (Công đoàn Công ty cổ phần Cấp nước Phú Mỹ) và 261 cổ phiếu phát sinh do nhà đầu tư hiện hữu không mua hết tiếp tục được phân phối cho 01 cổ đông khác.

(**) Số lượng cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông (23/11/2022) là 338 cổ đông. Số cổ đông thực hiện quyền mua là 339, trong đó có 5 cổ đông không nằm trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông. Số lượng cổ đông được tiếp tục phân phối số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không mua hết là 2 cổ đông, đã nằm trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông. Vì vậy, tổng số lượng cổ đông đăng ký mua và được phân phối là 339.

- Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng (*số lượng, giá, trường hợp có tổ hợp bảo lãnh thì nêu từng tổ chức*): Không có
- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại một hoặc một số nhà đầu tư xác định:
- + Số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này và trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất;
- + Nêu tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ sau đợt chào bán.

Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm Báo cáo này

IV. TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 6.999.832 cổ phiếu, tương ứng 99,998% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 6.999.832 cổ phiếu.

Bao gồm:

- + Phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu: 2.999.832 cổ phiếu;
 - + Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: 4.000.000 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.
2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 40.000.000.000 đồng (Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu), trong đó:
 - Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 40.000.000.000 đồng;
 - Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.
 3. Tổng chi phí: 55.550.000 đồng.
 - Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng.
 - Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng.
 - Phí kiểm toán: 28.000.000 đồng.
 - Phí cấp phép chào bán cổ phiếu ra công chúng: 20.000.000 đồng.
 - Phí chốt danh sách thực hiện quyền: 7.000.000 đồng.
 - Phí chuyển tiền từ VSD sang tài khoản phong tỏa: 550.000 đồng.
 - Chi phí khác (nếu có): 0 đồng.
 4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 39.944.450.000 đồng.
- #### **V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán**
1. Cơ cấu vốn

6775
 NG T
 PHẢ
 NUC
 TUM
 T.BAR

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				
1	Trong nước	343	46.999.832	469.998.320.000	100%
1.1	Nhà nước	0	-	-	0,00%
1.2	Tổ chức	6	26.992.508	269.925.080.000	57,43%
1.3	Cá nhân	337	20.007.324	200.073.240.000	42,57%
2	Nước ngoài	-	-	-	-
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	-	-	-	-
2.2	Cá nhân	-	-	-	-
	Tổng cộng (1 + 2)	343	46.999.832	469.998.320.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông sáng lập	4	9.495.722	94.957.220.000	20,20%
2	Cổ đông lớn	2	25.518.783	255.187.830.000	54,30%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	341	21.481.049	214.810.490.000	45,70%
	Tổng cộng (2 + 3)	343	46.999.832	469.998.320.000	100%

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)

1	Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu	3500101386	8.346.064	17,76%
2	Công ty Cổ phần Cấp nước Châu Đức	3500823617	17.172.719	36,54%
	Tổng cộng		25.518.783	54,30%

VI. Tài liệu gửi kèm

1. Xác nhận của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Phú Mỹ về số tiền thu được từ đợt chào bán;
2. Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Phú Mỹ về việc thông qua kết quả thực hiện quyền mua, phương án xử lý cổ phiếu lẻ và phân phối cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không mua hết trong đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 27 tháng 12 năm 2022

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



PHẠM TẤN LUẬN

PHỤ LỤC 01:

Kèm theo Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 01/BCKQ-CNPM ngày 27/12/2022 của CTCP Cấp nước Phú Mỹ

- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại một hoặc một số nhà đầu tư xác định:
- + Số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này và trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất;
- + Nếu tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ sau đợt chào bán.

STT	Tên Nhà đầu tư và người có liên quan	Mối quan hệ với Nhà đầu tư	Các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất		Đợt chào bán này <i>(bao gồm nhận cổ phiếu từ đợt phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu, thực hiện quyền mua và phân phối cổ phiếu không chào bán hết)</i>		Sau đợt chào bán	
			Số lượng cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ số cổ phiếu chào bán trên vốn điều lệ (tương đương 40.000.000 CP)	Số lượng cổ phiếu chào bán (*)	Tỷ lệ số cổ phiếu chào bán trên vốn điều lệ (tương đương 40.000.000 CP)	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ số cổ phiếu sở hữu trên vốn điều lệ mới (tương đương 46.999.832 CP)
1	Trần Tố Liên		0	0	1.046	0,003%	3.146	0,007%
1.1	Trần Ngọc Oánh	Bố ruột	0	0%	3.146	0,008%	21.132	0,045%
	Tổng		0	0%	4.035	0,011%	24.278	0,052%

(*) Chi tiết:

Tên Nhà đầu tư và người có liên quan	Nhận cổ phiếu từ đợt phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu	Thực hiện quyền mua	Phân phối cổ phiếu chào bán hết	Tổng số lượng cổ phiếu chào bán
Trần Tố Liên	157	628	261	1.046
Trần Ngọc Oánh	1.348	1.798	0	3.146